

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc mở và quản lý cơ sở dạy nghề

Thi hành Nghị định số 90/CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ luật lao động về học nghề; sau khi có ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn một số điều về việc mở và quản lý cơ sở dạy nghề như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Theo Điều 1 Nghị định 90/CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ, cơ sở dạy nghề thuộc đối tượng áp dụng Thông tư này gồm:

- Cơ sở dạy nghề của doanh nghiệp (Tổng công ty, công ty, xí nghiệp không phân biệt thành phần Kinh tế).
- Cơ sở dạy nghề của các tổ chức:
 - Cơ sở dạy nghề thuộc Tổng liên đoàn lao động Việt Nam; Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Hội nông dân Việt Nam; Hội cựu chiến binh Việt Nam v.v...
 - Cơ sở dạy nghề gắn với tạo việc làm thuộc các trung tâm dịch vụ việc làm.
- Cơ sở dạy nghề của tư nhân.

II- MỞ CƠ SỞ DẠY NGHỀ

1- Doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện theo Điều 4 Nghị định 90/CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ muốn mở cơ sở dạy nghề phải đăng ký với Sở lao động - thương binh và xã hội để được cấp giấy phép (mẫu số 1).

Hồ sơ đăng ký gồm:

- Đơn xin mở cơ sở dạy nghề (mẫu số 2);
- Dự án tổ chức và hoạt động của cơ sở dạy nghề (mẫu số 3);

Nội dung dự án cần nói rõ:

- Mục tiêu đào tạo: trình độ nghề cao nhất của từng nghề mà cơ sở dạy nghề có thể đào tạo;
- Địa điểm, quy mô: tên các địa điểm, số lớp học, số người học nhiều nhất có thể nhận dạy cho một khoá học.
- Tên các nghề nhận dạy;
- Các hình thức dạy (dạy theo những hình thức nào);
- Nội dung chương trình giảng dạy (dạy theo chương trình chuẩn của Nhà nước ban hành hay tự biên soạn);
- Thiết bị, máy móc để dạy nghề; số lượng và tính năng kỹ thuật chủ yếu của từng loại;
- Thời gian dạy nghề: thời gian dài nhất, ngắn nhất, trung bình cho một khoá học;
- Đội ngũ giáo viên: số lượng giáo viên; trình độ của giáo viên dạy lý thuyết và giáo viên hướng dẫn thực hành.

2- Theo Điều 5 Nghị định 90/CP ngày 15/12/1995 của Chính phủ:

a) Cơ sở dạy nghề thuộc quy định tại phần I thông tư này đã mở và hoạt động trước ngày ban hành thông tư này đều phải làm hồ sơ xin cấp giấy phép tại Sở lao động thương binh và xã hội. Hồ sơ, thủ tục đăng ký theo quy định tại mục I phần II của Thông tư này.

b) Cơ sở dạy nghề được Phòng lao động thương binh và xã hội xác nhận là cơ sở dạy nghề theo hình thức kèm cặp tại xưởng, tại nhà thường xuyên có dưới 10 người học thì không phải đăng ký hoạt động.

3- Thẩm định, cấp giấy phép và giấy xác nhận:

a) Sở lao động - Thương binh và xã hội có trách nhiệm tiếp nhận và thẩm định hồ sơ xin mở cơ sở dạy nghề, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước và sự xác thực của hồ sơ. Sau khi nhận đủ hồ sơ, không quá 30 ngày Sở phải thông báo cho người nộp hồ sơ biết kết quả cấp giấy phép. Nếu không cấp giấy phép phải nói rõ lý do bằng văn bản cho người nộp hồ sơ biết. Khi cấp giấy phép hoạt động, đồng thời thông báo cho các cơ quan cùng cấp: thuế, tài chính, quản lý thị trường v. v... để phối hợp quản lý.

Sau khi được cấp giấy phép 6 tháng, nếu cơ sở dạy nghề không hoạt động sẽ bị cơ quan cấp giấy phép thu hồi.

b) Sau khi nhận được giấy khai báo hoặc đơn đề nghị xin hưởng quyền ưu đãi, không quá 20 ngày, cơ quan lao động phải tiến hành những việc sau đây:

- Phòng Lao động - Thương binh và xã hội có trách nhiệm thẩm định và cấp giấy xác nhận cho cơ sở dạy nghề theo hình thức kèm cặp tại xưởng, tại nhà thường xuyên có dưới 10 người học (mẫu số 4).

- Sở Lao động - Thương binh và xã hội có trách nhiệm thẩm định và cấp giấy xác nhận cho cơ sở dạy nghề được hưởng ưu đãi (mẫu số 5).

III- NHIỆM VỤ CỦA CƠ SỞ DẠY NGHỀ

Cơ sở dạy nghề nói trong Thông tư này có nhiệm vụ thực hiện những quy định tại chương III, IV của Nghị định số 90/CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ; các Điều 6, 9, 16, 17, 18, 19 của Nghị định được thực hiện như sau:

1- Cấp chứng chỉ trình độ nghề:

Giám đốc doanh nghiệp có cơ sở dạy nghề, giám đốc cơ sở dạy nghề có tư cách pháp nhân có nhiệm vụ và được quyền cấp chứng chỉ trình độ nghề cho người học nghề sau khóa học trên cơ sở bảo đảm quy chế cấp chứng chỉ và theo mẫu chứng chỉ do Bộ giáo dục và đào tạo quy định.

2- Trang bị bảo hộ, vệ sinh lao động:

Cơ sở dạy nghề có trách nhiệm trang bị bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người học theo quy định tại Nghị định 60/CP ngày 20-1-1995 của Chính phủ.

3- Ký và thực hiện hợp đồng học nghề:

a) Khi nhận người học nghề, nếu thời gian học từ 15 ngày trở lên thì cơ sở dạy nghề phải ký hợp đồng học nghề với người học hoặc đơn vị cử người đến học, theo mẫu hợp đồng học nghề thống nhất của Bộ lao động thương binh và xã hội (mẫu số 6). Nội dung của bản hợp đồng học nghề phải được ghi đầy đủ theo mẫu và thực hiện đúng những quy định tại Chương IV Nghị định số 90/CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ và các quy định dưới đây:

- Mức tiền công trả cho người học nghề khi họ trực tiếp làm ra sản phẩm theo nghề học cho doanh nghiệp không được thấp hơn 70% mức tiền công xác định theo cấp bậc thợ của người làm ra sản phẩm cùng loại.

- Nếu người học chỉ tham gia vào việc làm ra sản phẩm thì mức tiền công căn cứ vào giá trị làm lợi và do hai bên thỏa thuận.

b) Nếu cơ sở dạy nghề đơn phương chấm dứt hợp đồng học nghề trước thời hạn của một khóa học, phải báo cho Sở lao động - thương binh và xã hội biết rõ lý do, khi được Sở lao động - thương binh và xã hội xác nhận do nguyên nhân bất khả kháng hay nguyên nhân khác thì mới xử lý theo quy định của Nhà nước.

c) Người học nghề là nữ, có thai trong quá trình thực hiện hợp đồng học nghề với doanh nghiệp nếu có giấy chứng nhận của bác sĩ phòng khám đa khoa của bệnh viện hoặc phòng khám từ cấp huyện trở lên về việc tiếp tục thực hiện hợp đồng học nghề